

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HSST
Ngày: 18-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn;
2. Bà Đinh Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 05 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Đặng Thị Hồng Th, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1976. Nơi sinh: huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Xóm A, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn S - sinh năm 1933 (đã chết) và bà: Vũ Thị T - sinh năm 1941 (đã chết); chồng: Đinh Trọng L – sinh năm 1980 (đã chết); Có 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2020 đến ngày 21/4/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:- NLC1 (vắng mặt)

- NLC2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/4/2020, Tổ công tác Công an phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tiến hành kiểm tra đối với khách sạn T tại tổ 11, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp. Tổ công tác phát hiện thấy một người phụ nữ lạ mặt đang đứng trước quầy lễ tân, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra hành chính đối với người phụ nữ trên; quá trình kiểm tra người phụ nữ chấp hành và khai tên Đặng Thị Hồng Th - sinh năm 1976, trú tại xóm A, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định nhưng không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Đặng Thị Hồng Th tự lấy từ túi áo chống nắng bên trái đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, có ốp lưng màu hồng cầm trên tay, rồi tự tháo chiếc ốp điện thoại và lấy ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, khai nhận đó là túi ma túy đá của Th mang đi để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ chiếc điện thoại cùng túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đồng thời kiểm tra mặt sau chiếc điện thoại có số tiền 580.000 đồng. Ngoài ra Th tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IteL, màu đen. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong túi nilon có chứa tinh thể màu trắng và 02 chiếc điện thoại trên, sau đó đưa Th cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp giải quyết theo thẩm quyền.

Tại trụ sở Công an phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng có trong túi nilon màu trắng thu giữ của Đặng Thị Hồng Th, có khối lượng 0,43 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 107/KLGD – PC09 - MT ngày 20/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,4254 gam (Không thấy bốn nghìn hai trăm năm mươi bốn) gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đặng Thị Hồng Th đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSNDTPTĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đặng Thị Hồng Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Thị Hồng Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Hồng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Thị Hồng Th từ 14 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 18/4/2020.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 107/KLGĐ-PC09-MT; Mẫu vật hoàn trả gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M= 0,3485 gam, là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm, 01 (một) vỏ phong bì bị xé rách một đầu, 01 (một) vỏ phong bì giấy (một đầu đã bị xé rách) dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Đặng Thị Hồng Th.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị Hồng Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án không tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NLC1, NLC2 khai: cả hai người là lễ tân của khách sạn T vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 18/4/2020 tại tổ 11, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp có một người phụ nữ đi từ cửa vào quầy lễ tân của khách sạn cùng lúc đó có các anh công an đến kiểm tra giấy tờ thì người phụ nữ đã khai là Đặng Thị Hồng Th, sinh năm 1976 ở xã X, huyện X, tỉnh Nam Định khi được kiểm tra người phụ nữ đã tự lấy trong túi áo chống nắng bên trái đang mặc trên người ra một chiếc điện thoại di động Sam sung màu đen có ốp lưng màu hồng và bên trong ốp lưng có một túi nilon màu trắng và trong túi nilon màu trắng có chất bột màu trắng, Th khai đó là ma túy để sử dụng, cơ quan công an thu giữ và yêu cầu chị Th và chúng tôi về trụ sở công an phường Bắc Sơn làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng (BL100-113). Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/4/2020 (BL18 đến BL21), Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 18/4/2020 (BL22), Kết luận giám định số 107/KLGD-PC09-MT ngày 20/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL28), Biên bản xét nghiệm ma túy của Đặng Thị Hồng Th (BL 23) và các tang vật, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/4/2020, tại khách sạn T, địa chỉ tổ 11, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp Đặng Thị Hồng Th có hành vi tàng trữ 0,4254 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đặng Thị Hồng Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, là có ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo làm cho tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy đã kéo theo, thúc đẩy nhiều loại tội phạm, tệ nạn khác trong xã hội như HIV-AIDS, trộm cắp, cướp giật tài sản,...ngày càng gia tăng. Để ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy, cần có những biện pháp cứng rắn, thiết thực và hữu hiệu. Một trong những biện pháp hữu hiệu đó là xử lý hình sự thật nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Mặc dù vậy, bị cáo Đặng Thị Hồng Th đã cố tình làm ngơ, bất chấp và coi thường pháp luật lao vào con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: khi bị phát hiện bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy cho cơ quan công an, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Ba đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và cho xã hội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: ,

Cơ quan Công an thu giữ của Đặng Thị Hồng Th: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng, phía sau có lắp ốp nhựa màu hồng (bên trong không có sim); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim có số thuê bao 0339.722.539 và số tiền 580.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại nêu trên và số tiền 580.000 đồng là tài sản hợp pháp của Thơm không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại 02 chiếc điện thoại nêu trên cùng chiếc sim có số thuê bao 0339.722.539 và số tiền 580.000 đồng cho Đặng Thị Hồng Th. Anh Trần Văn Ph – sinh năm 1989, trú tại thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình là cháu của bị can Th đã nhận lại các tài sản trên theo giấy ủy quyền ngày 29/4/2020 của Đặng Thị Hồng Th là đúng quy định của pháp luật.

Đối với các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp quản lý gồm: 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 107/KLGD-PC09-MT; Mẫu vật hoàn trả gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M= 0,3485 gam, là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm, 01 (một) vỏ phong bì bị xé rách một đầu. 01 (một) vỏ phong bì giấy (một đầu đã bị xé rách) dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Đặng Thị Hồng Th. Trong đó, số ma túy là vật cấm lưu hành, các vật chứng còn lại

không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Về nguồn gốc số Methamphetamine, Đặng Thị Hồng Th khai do người nam thanh niên tên T (mới quen, không biết địa chỉ cụ thể) đưa cho Th và rủ Th đi đến khách sạn T cùng sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người thanh niên tên T như Th khai. Do vậy không có cơ sở để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Đặng Thị Hồng Th bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: bị cáo Đặng Thị Hồng Th phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Hồng Th **16(mười sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/4/2020.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 107/KLGD-PC09-MT: Mẫu vật hoàn trả gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M= 0,3485 gam, là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm, 01 (một) vỏ phong bì bị xé rách một đầu.

- 01 (một) vỏ phong bì giấy(một đầu đã bị xé rách) dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Đặng Thị Hồng Th.

(chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/5/2020 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí: bị cáo Đặng Thị Hồng Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 18/6/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bích Hồng